TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRẢNG BOM** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 33/2022/QĐST-HNGĐ.	Trảng Bom, ngày 31 tháng 05 năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẢNG BOM, TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ vào Điều 212, 213, 397 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình 2014.

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 475/2022/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 05 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Anh **Nguyễn Kim Đ**, sinh năm 1984, địa chỉ: Tổ 5A, khu phố 5, thị trấn T, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

Chị **Trần Thị Kim A**, sinh năm 1985, địa chỉ: R39, Cư xá V, Phường T, Quận B, thành phố Hố Chí Minh.

- *Người có quyền, nghĩa vụ liên quan:* không.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc đoàn tụ không thành và tự nguyện ly hôn của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 23/05/2021 là tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Kim Đ và chị Trần Thị Kim A.

- Về con chung: Giao cháu Nguyễn Kim N, sinh ngày 01/11/2004; cháu Nguyễn Kim K, sinh ngày 16/10/2010 và cháu Nguyễn Kim K1, sinh ngày

28/08/2012 cho ông Nguyễn Kim Đ trực tiếp nuôi dưỡng. Bà Trần Thị Kim A cấp dưỡng nuôi con chung 6.000.000 đồng/tháng.

Việc chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng theo quy định tại Điều 118 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, người phải thi hành án phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm con không ai được cản trở. Cha mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Khi cần thiết, các đương sự có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Các đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

- Nợ chung: Các đương sự khai không có.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Nguyễn Kim Đ và chị Trần Thị Kim A chịu 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0001035 ngày 09/05/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trảng Bom (anh Nguyễn Kim Đ và chị Trần Thị Kim A đã nộp đủ lệ phí).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**** Nơi nhận*:**
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng kết hôn;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Đào Ngọc Nam